

Bản án số: 68/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 04/3/2024
V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **HUỲNH VĂN DŨNG**

2. Ông **TRẦN VĂN NHU**

- *Thư ký phiên Tòa:* Ông **HỨA QUỐC THÁI** – Thư ký tòa án nhân dân huyện
Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang: Không tham
gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ
thẩm công khai vụ án thụ lý số 774/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 về
việc tranh chấp “*xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐST-
HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 29/2023/QĐST-
HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **TRẦN THỊ TUYẾT T**, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp HQ, xã HMBB, huyện CB, tỉnh TG.

* *Bị đơn:* Anh **VÕ VĂN H**, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp HQ, xã HMBB, huyện CB, tỉnh TG.

(Chị T và anh H vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai, phía nguyên đơn chị Trần Thị Tuyết T trình bày:

Chị và anh H xác lập quan hệ vợ chồng năm 2007, có đăng ký kết hôn, sau khi
cưới về sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân
theo chị là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, anh H thường xuyên
ăn nhậu về nhà thì chửi mắng, xúc phạm chị, anh còn đánh đập chị nhiều lần gây thương
tích, trước đây vào năm 2022 thì chị có nộp đơn xin ly hôn anh H nhưng sau đó chị rút

đơn lại để cho cơ hội vợ chồng hàn gắn đoàn tụ với nhau, tuy nhiên từ tháng 12/2022 cho đến nay phía anh H vẫn không sửa đổi, vợ chồng ly thân nhau từ tháng 6 năm 2022. Nay chị xin ly hôn anh H.

+ Về con chung : Anh chị có 01 con chung tên Võ Trần Thảo V, sinh ngày 12/01/2008, khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi con chung, chị không yêu cầu anh Hậu cấp dưỡng.

+ Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Võ Văn H đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh không cung cấp ý kiến đối với vụ kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

+ Chị Trần Thị Tuyết T có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt, căn cứ điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị là phù hợp theo quy định của pháp luật.

+ Anh Võ Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh vắng mặt không lý do, căn cứ điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh H xác lập quan hệ vợ chồng năm 2007, có đăng ký kết hôn, sau khi cưới về sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị là do vợ chồng bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống, anh H thường xuyên ăn nhậu về nhà thì chửi mắng, xúc phạm chị, anh còn đánh đập chị nhiều lần, trước đây vào năm 2022 thì chị có nộp đơn xin ly hôn anh H nhưng sau đó chị rút đơn lại để cho cơ hội vợ chồng hàn gắn đoàn tụ với nhau và Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, tuy nhiên sau khi chị rút đơn lại thì từ tháng 12/2022 cho đến nay phía anh H vẫn không sửa đổi. Vì vậy, nay chị xin ly hôn anh H. Còn anh H vắng mặt không lý do, mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần thông báo về việc chị T xin ly hôn nhưng anh không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện, chứng tỏ anh không còn quan tâm đến mối quan hệ vợ chồng giữa anh và chị T,

đồng thời xem như anh tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền và ích lợi hợp pháp của mình. Nhận thấy tình cảm của anh, chị đã thật sự tan vỡ, hai bên đã phát sinh mâu thuẫn kéo dài và ly thân từ tháng 6 năm 2022 cho đến nay nhưng không hàn gắn đoàn tụ lại được. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị T là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị, cho chị T được ly hôn anh H là phù hợp theo điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Võ Trần Thảo V, sinh ngày 12/01/2008. Phía chị T yêu cầu tiếp tục nuôi con chung sau khi ly hôn. Xét thấy từ khi ly thân con chung do chị T nuôi dưỡng đã ổn định và chị T chăm sóc con chung phát triển tốt. Mặc khác qua tham khảo ý kiến của con chung cháu V cũng có nguyện vọng sống với chị T. Do vậy, hội đồng xét xử xét thấy để tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý của con chung và ổn định cuộc sống của con chung nên tiếp tục giao con chung cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp theo điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không có ý kiến và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Tuyết T.

Cho chị Trần Thị Tuyết T được ly hôn anh Võ Văn H.

2/ Về con chung:

Tiếp tục giao con chung cháu Võ Trần Thảo V, sinh ngày 12/01/2008 cho chị T nuôi dưỡng.

Anh Võ Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Võ Văn H được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được quyền cản trở.

3/ Về án phí:

Chị Trần Thị Tuyết T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0014742 ngày 18/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như chị đã thi hành xong và không phải nộp tiếp.

Về quyền kháng cáo: Chị T và anh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TRUNG TÍNH